

Bảng thông số kỹ thuật

PV COMPRESSOR VG

Dầu máy nén khí

PV COMPRESSOR VG là dầu máy nén khí chất lượng cao được phát triển để cung cấp đặc tính chống mài mòn nổi bật cho máy nén khí kiểu piston/trục vít áp suất cao. Dầu được pha chế từ dầu gốc tinh chế và phụ gia đặc biệt.

Lĩnh vực sử dụng

Máy nén khí công nghiệp kiểu piston/trục vít hoạt động với nhiệt độ khí đầu ra lên tới 220°C...

Tính năng, ưu điểm và lợi ích

- Đặc tính chống mài mòn nổi bật.
- Khả năng chống rỉ, ăn mòn tuyệt vời.
- Khả năng tách nước tuyệt hảo.
- Bền nhiệt và oxy hóa rất tốt, tuổi thọ dầu cao.
- Duy trì hệ thống ổn định.
- Tương thích với vật liệu làm kín..

Sức khỏe và an toàn

Dầu PV COMPRESSOR VG không gây nguy hại đối với sức khỏe và an toàn. Vui lòng tham khảo “Phiếu an toàn hàng hóa (MSDS)” của sản phẩm.

Bảo vệ môi trường:

Không thải bỏ dầu nhớt đã qua sử dụng ra ngoài môi trường: cống rãnh, đất, nước. Hãy gom dầu thải chuyển cho các đơn vị chức năng xử lý.

Bảo quản

Tồn trữ ở nơi khô ráo thoáng mát, dưới 60°C, có mái che. Không để dầu gần nơi có nguy cơ cháy nổ.

Đóng gói: 18 lít & 209 lít

Đặc tính kỹ thuật

Tên chỉ tiêu	Phương pháp	PV COMPRESSOR VG			
		32	46	68	100
Cấp độ nhớt	ISO 3448	32	46	68	100
Độ nhớt động học ở 40°C, cSt	ASTM D445	32	46	68	100
Chỉ số độ nhớt, min	ASTM D2270	103	103	105	105
Nhiệt độ chớp cháy cốc hở COC, °C	ASTM D92	232	236	246	252
Nhiệt độ đông đặc, °C	ASTM D97	-18	-18	-15	-15
Chỉ số acid, mgKOH/g	ASTM D974	0,05	0,05	0,05	0,05
Độ tạo bọt ở 93,5°C, ml/ml	ASTM D892	0/0	0/0	0/0	0/0
Hàm lượng nước, %v.	ASTM D95	0,05	0,05	0,05	0,05
Khả năng tách nước ở 54°C & <3ml, phút	ASTM D1401	5	5	5	5

Các đặc tính trên đây là các giá trị tiêu biểu đã được chấp nhận trong sản xuất, có thể được thay đổi để phù hợp với yêu cầu của khách hàng.